



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC DU LỊCH QUỐC GIA VIỆT NAM

TIÊU CHUẨN VÀ GIẢI THƯỞNG DU LỊCH ASEAN

Năm 2023

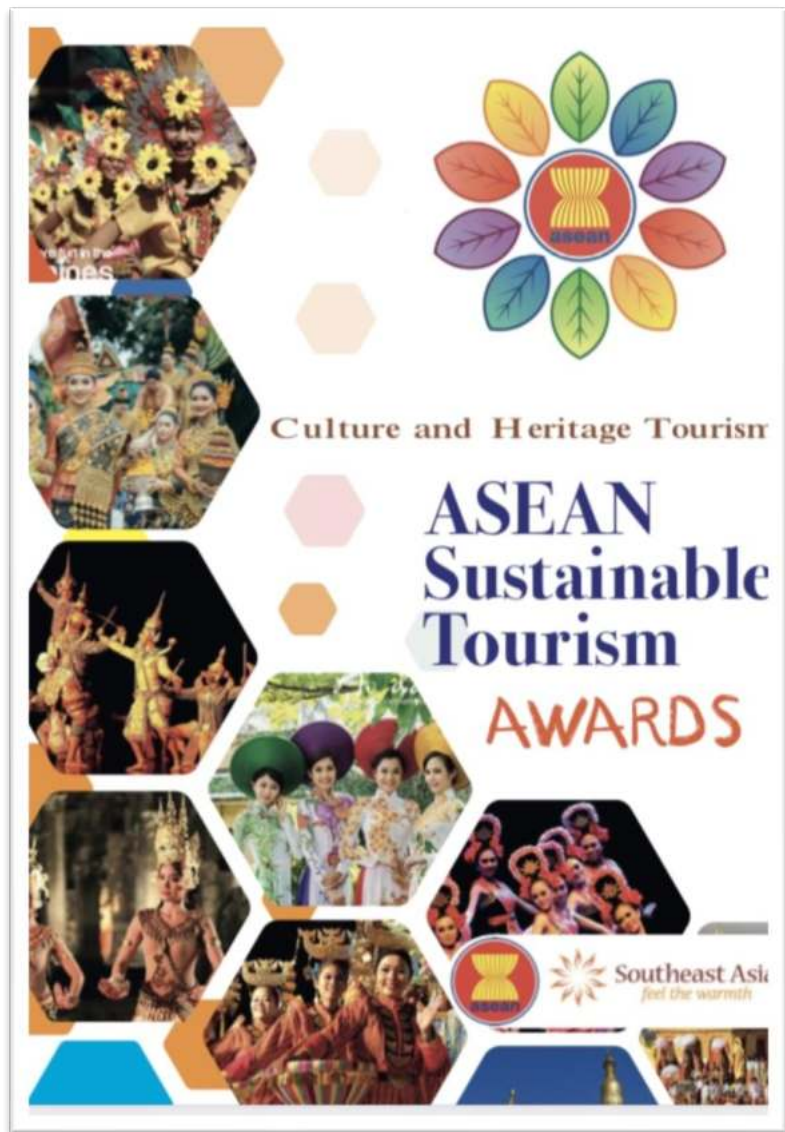




TIÊU CHUẨN VÀ GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM DU LỊCH BỀN VỮNG ASEAN

ASEAN Sustainable Tourism Awards

Công bố lần đầu năm 2016



Tiêu chí đánh giá

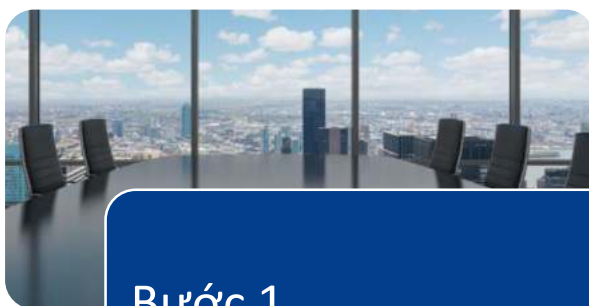
Hồ sơ đăng ký ASTA được đánh giá theo **3 tiêu chí**:

- **Đủ điều kiện của ASTA:** Mô tả gói và dịch vụ được đề xuất theo quy tắc ASTA
- **Phù hợp với chủ đề:** Mô tả các hoạt động và dịch vụ trong gói sản phẩm dự thi có liên quan đến chủ đề đã công bố.
- **Bền vững:** Đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ trong gói theo Tiêu chuẩn ASEAN.



Quy trình đánh giá

- Các chuyên gia của mỗi quốc gia: Đánh giá tính xác thực của thông tin trong đơn đăng ký.
- Bộ hồ sơ đăng ký ASTA được đánh giá theo **2 bước**:



Bước 1

Đánh giá tại văn phòng



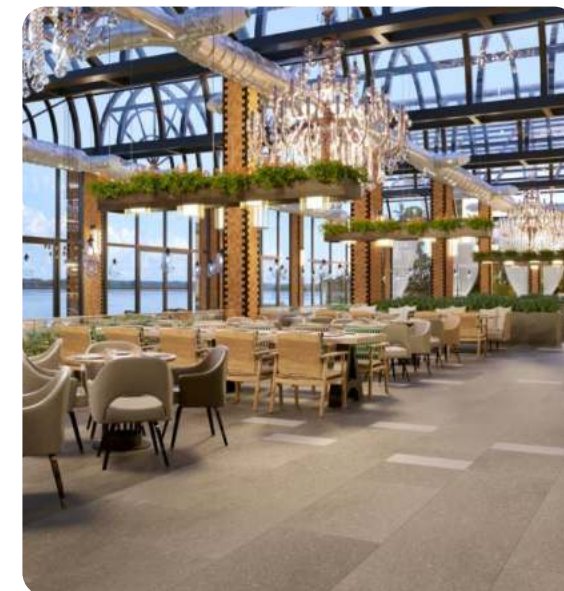
Bước 2

Đánh giá hiện trường

THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

Đối tác

Các đối tác là tất cả các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến sản phẩm đăng ký ASTA, được điều phối bởi Ứng viên nộp đơn chính. Mỗi đối tác phải được đề cập trong Hồ sơ đăng ký, kèm theo địa chỉ trang web và email liên hệ.



THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

Nhà cung cấp dịch vụ

Phương tiện đi lại, có thể là du ngoạn trên thuyền, xe đạp cho hoạt động đạp xe... Mục tiêu đảm bảo phương tiện giao thông địa phương được cung cấp và bao gồm trong sản phẩm.

1. Vận chuyển địa phương



Gồm tất cả các hình thức cung cấp chỗ ngủ cho du khách gồm khách sạn và các hạng mục lưu trú tại nhà dân.

2. Cơ sở vật chất



Thức ăn, đồ uống truyền thống và đặc trưng được cộng đồng địa phương sản xuất và (hoặc) bán trong các quán ăn, nhà hàng địa phương hoặc các cửa hàng tương tự khác, cũng như bao gồm các bữa ăn do khách sạn, nhà nghỉ của cộng đồng địa phương cung cấp.

3. Dịch vụ ăn uống tại địa phương



THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

Nhà cung cấp dịch vụ

Tổ chức phụ trách một hoạt động trong chuyến du lịch như tham quan, đi dạo, lớp nấu ăn, thể thao.

4. Nhà cung cấp hoạt động



Một làng, một huyện hoặc một nhóm người được hưởng lợi từ hoạt động du lịch.

5. Cộng đồng địa phương



THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

Nhà cung cấp dịch vụ

Một người địa phương hướng dẫn du khách bằng ngôn ngữ bản địa, với sự hỗ trợ của hướng dẫn viên quốc gia khi cần, giới thiệu về di sản văn hóa thiên nhiên của khu vực, sở hữu bằng hoặc chứng chỉ do cộng đồng hoặc chính quyền địa phương cấp và/hoặc công nhận.

6. Hướng dẫn viên và hướng dẫn địa phương



Tour du lịch trọn gói phải tồn tại **ít nhất một năm**, được bán và có giá, khách có thể đặt trực tuyến hoặc thông qua một đối tác. Đơn vị bán các gói du lịch là Công ty lữ hành, Công ty du lịch hoặc đơn vị vận chuyển mặt đất là những Đối tác nêu trong hồ sơ đăng ký. Nếu đối tác phụ trách thương mại có tư cách khác vẫn được đánh giá trong Biểu mẫu đánh giá liên quan đến “Công ty lữ hành, đại lý du lịch” trong Đơn đăng ký.

7. Điều hành du lịch/đại lý du lịch



THÔNG TIN CHUNG VỀ ASTA

Mục đích của ASTA

“Du lịch bền vững” mang lại lợi ích trực tiếp và gián tiếp cho người dân địa phương, thúc đẩy khai thác di sản văn hóa và (hoặc) thiên nhiên, tôn trọng các tiêu chuẩn về môi trường và vệ sinh, phù hợp với các tiêu chuẩn ASEAN.

Các hạng mục ASTA

Có 2 loại:

- Sản phẩm du lịch bền vững nông thôn
- Sản phẩm du lịch bền vững thành thị.

Số lượng trao giải

Mỗi quốc gia có **tối đa 2** sản phẩm được Giải thưởng trong một lần trao giải, gồm Sản phẩm du lịch bền vững nông thôn và Sản phẩm du lịch bền vững thành thị.

Các hình thức đánh giá bền vững

Đối với mỗi hạng mục nhà cung cấp dịch vụ (nhà vệ sinh, Chỗ ở, Dịch vụ ẩm thực, Hoạt động liên quan đến Cộng đồng địa phương, Hướng dẫn viên địa phương và Điều hành/ Đại lý Du lịch), có danh sách biểu mẫu đánh giá **tính bền vững với 22 tiêu chí** trích từ các Tiêu chuẩn Du lịch ASEAN tương ứng.

Các bên liên quan đến một số đối tác trong mỗi hạng mục, biểu mẫu đánh giá chỉ được điền một lần cho tất cả các dịch vụ của 1 hạng mục.



Sản phẩm du lịch bền vững nông thôn

Thực hiện tại khu vực nông thôn, là vùng có ít nhà cửa và cư dân, mật độ dân số rất thấp, nằm bên ngoài các thị trấn và thành phố.

Du lịch nông thôn tập trung tham gia tích cực vào lối sống nông thôn, không chỉ tham quan các khu vực nông nghiệp hoặc phi đô thị, bao gồm các kỳ nghỉ ở nông trại, ở khu vực thiên nhiên, du lịch sinh thái, đi bộ, leo núi và cưỡi ngựa, du lịch mạo hiểm, thể thao và sức khỏe, săn bắn và câu cá, du lịch giáo dục, nghệ thuật và du lịch di sản, và ở một số khu vực, trải nghiệm với các dân tộc.

* Các ứng viên phải **tuân thủ 4/5 tiêu chí** để đủ điều kiện xét trao giải ASTA.



ĐỊNH NGHĨA GÓI DỊCH VỤ (SẢN PHẨM DU LỊCH TRỌN GÓI)

NÔNG THÔN

Vị trí của hoạt động chính của gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) có đáp ứng 4/5 tiêu chí của gói ASTA Nông thôn không?

- ✓ Khu vực bên ngoài các thành phố và thị trấn
- ✓ Bên ngoài các khu định cư có hơn 10.000 cư dân
- ✓ Dân cư thừa thớt với các khu định cư nhỏ
- ✓ Nhiều trang trại, cây xanh và các không gian mở
- ✓ Chủ yếu cung cấp dịch vụ homestay và nhà nghỉ B&B (phục vụ giường ngủ và bữa sáng) cho du khách

Sản phẩm du lịch bền vững tại thành thị

Tổ chức tại khu vực đô thị, là vị trí có mật độ dân số cao với các công trình do con người xây dựng nên.

Nhóm Ứng viên được đề xuất phải thuộc một quận hoặc một khu vực, các trải nghiệm được kết nối với nhau hoặc thành hệ thống phân tán theo không gian trong một thành phố du lịch. Ví dụ khu giải trí hoặc khu văn hóa, với các biểu tượng, ngôn ngữ độc đáo, các biểu tượng phân biệt trải nghiệm tại địa điểm. Những quận, khu vực của thành phố hoặc thành phố quy mô nhỏ cũng là nơi có thể khám phá xung quanh.

Các ứng viên phải tuân thủ **4/5 tiêu chí** để đủ điều kiện xét trao giải ASTA.



ĐỊNH NGHĨA GÓI DỊCH VỤ (SẢN PHẨM DU LỊCH TRỌN GÓI)

ĐÔ THỊ

Vị trí của hoạt động chính của gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) có đáp ứng 4/5 tiêu chí của gói ASTA Đô thị không?

- ✓ Vị trí có mạng lưới giao thông công cộng tích hợp
- ✓ Nơi định cư của người dân với mật độ dân số cao và môi trường đã xây dựng cơ sở hạ tầng
- ✓ Tổng số có hơn năm (5) khách sạn
- ✓ Gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) hoặc hoạt động chính cách nơi lưu trú/nơi ở không quá một giờ lái xe
- ✓ Vị trí cách thành phố dưới hai giờ lái xe

ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ASTA?

TIÊU CHÍ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỦA ASTA

10 yêu cầu tối thiểu

✓ Hồ sơ phải

1. Hoàn thành bằng tiếng Anh hoặc một ngôn ngữ chính thức của ASEAN
2. Nộp đúng thời hạn
3. Được đề xuất bởi một nhà cung cấp dịch vụ (Ứng viên nộp đơn chính)
4. Có ký xác nhận của Ứng viên đơn chính

Tiêu chí đủ điều kiện của ASTA

Yêu cầu tối thiểu. Các tiêu chí này là bắt buộc, nếu một tiêu chí không được đáp ứng, hồ sơ sẽ bị loại.

TIÊU CHÍ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỦA ASTA

10 yêu cầu tối thiểu

✓ Sản phẩm đề xuất phải

5. Kết hợp một hoặc nhiều hoạt động gồm ít nhất 1 đêm lưu trú, 1 hoạt động, 1 bữa sử dụng dịch vụ ăn uống tại địa phương, 1 hoạt động với cộng đồng địa phương, 1 hướng dẫn viên địa phương, sử dụng dễ dàng và miễn phí 1 nhà/phòng vệ sinh, và vận tải địa phương.
6. Nằm trong một quốc gia của ASEAN
7. Tồn tại ít nhất một năm và có thể đặt trực tuyến.
8. Đáp ứng một trong hai loại ASTA: nông thôn hoặc thành thị
9. Tôn trọng luật pháp, chính sách của Quốc gia và ASEAN ngăn ngừa hoạt động bất hợp pháp với con người và động vật

✓ Các nhà cung cấp dịch vụ liên quan phải

10. Lập thành danh sách kèm theo thông tin liên hệ

TIÊU CHÍ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ ĐỀ

Tiêu chí liên quan đến chủ đề

Mô tả các hoạt động và dịch vụ đề xuất liên quan đến chủ đề đã chọn. Các tiêu chí này là bắt buộc.

1. Các hoạt động trọn gói phải đáp ứng chủ đề của cuộc thi
2. Các nhà cung cấp dịch vụ phải tôn trọng 5 tiêu chí liên quan đến chủ đề của cuộc thi

TIÊU CHÍ BỀN VỮNG

Mỗi hạng mục nhà cung cấp dịch vụ cần có một hình thức bền vững và đạt được ít nhất **50% tổng điểm với Sản phẩm nông thôn, 60% với Sản phẩm thành thị.**

Các tiêu chí dựa trên các Tiêu chuẩn ASEAN: Đồ ăn và thức uống địa phương, Khách sạn & nhà dân, Nhà vệ sinh, Sự tham gia của cộng đồng, Hướng dẫn viên địa phương và Điều hành tour

Với mỗi dịch vụ trong danh mục, mẫu đánh giá chỉ được điền một lần cho tất cả các dịch vụ của danh mục này. Các nhà cung cấp dịch vụ trọn gói cùng chia sẻ trách nhiệm về gói đề xuất với khách du lịch.

Đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ theo Tiêu chuẩn du lịch bền vững ASEAN. Sản phẩm phải đạt được yêu cầu tối thiểu.

ASTA

GIẢI THƯỞNG DU LỊCH BỀN VỮNG ASEAN

MẪU ĐĂNG KÝ

2024

Chủ đề: Du lịch Ẩm thực

Tên đơn vị:

Tên sản phẩm:

Loại hình (*Ghi rõ Sản phẩm du lịch nông thôn hoặc thành thị*)

1. Thông tin chung về gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói)

1.1. Thông tin gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói)

- Tên của gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) là gì?
- Gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) này ở quốc gia nào?
- Tour du lịch có ở những khu vực nào?
- Làm thế nào để khách hàng có thể mua gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) này?
- Gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) đã xuất hiện trên thị trường bao lâu?
- Giá cho mỗi khách là bao nhiêu?
- Mô tả ngắn gọn về gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói)

Gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói) đề xuất có tuân thủ luật pháp và chính sách của quốc gia và ASEAN liên quan đến các hoạt động bất hợp pháp của con người và động vật không?

CÓ ☐

KHÔNG ☐

1.2. Thông tin của tổ chức cá nhân nộp đơn chính

Trạng thái	
Công/Tư nhân	☐ Tổ chức công ☐ Tổ chức tư nhân
Tên pháp lý của tổ chức bằng ngôn ngữ quốc gia	
Tên pháp lý của tổ chức bằng tiếng Anh	
Tình trạng pháp lý	☐ Hiệp hội doanh nghiệp ☐ Cơ quan công quyền ☐ Khác (vui lòng giải thích)
Vai trò của tổ chức, cá nhân nộp đơn chính trong gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói)	

- Địa chỉ bưu điện của tổ chức, cá nhân nộp đơn chính: tên phố và số nhà, mã bưu điện, tỉnh, thành phố, quốc gia
- Đại diện theo pháp luật: họ tên, chức vụ, số điện thoại, email
- Người liên hệ (nếu khác với người đại diện theo pháp luật): họ tên, chức vụ, số điện thoại, email

1.3. Trình bày về các đối tác - các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến gói dịch vụ (sản phẩm du lịch trọn gói)

- Đơn vị vận chuyển địa phương: Các cơ sở lưu trú: Khách sạn/Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay)
- Cơ sở dịch vụ ăn uống
- Đơn vị tổ chức hoạt động
- Cộng đồng địa phương
- Hướng dẫn viên và hướng dẫn viên địa phương
- Điều hành tour / Đại lý du lịch / Đơn vị điều hành tại chỗ
- Khác (chỉ điền thông tin nếu có liên quan)

Mỗi đối tác cần có thông tin: Tên của tổ chức, trang web, email liên hệ

Bảng 1: Đánh giá tính bền vững của dịch vụ ăn uống địa phương

(20 yêu cầu với 4 Tiêu chí đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ thực phẩm và đồ uống địa phương bao gồm trong gói)

07 Yêu cầu

về Đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ F&B

1. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống có hoặc có thể chứng minh cam kết đối với các kỹ thuật phục vụ và chuẩn bị thực phẩm hợp vệ sinh. (Các giấy chứng nhận được cấp bởi các cơ quan có thẩm quyền)
2. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống sử dụng tối đa các vật liệu phân hủy sinh học tự nhiên khi phục vụ và đóng gói thực phẩm
3. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống đảm bảo có sẵn nước đun sôi hoặc đã qua xử lý để sử dụng trong chế biến thực phẩm (ví dụ như rửa rau xà lách sống) và làm sạch.

Bảng 1: Đánh giá tính bền vững của dịch vụ ăn uống địa phương

(20 yêu cầu với 4 Tiêu chí đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ thực phẩm và đồ uống địa phương bao gồm trong gói)

07 Yêu cầu

về Đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ F&B

4. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống đảm bảo có sẵn nước sạch và xà phòng trong các khu vực chuẩn bị thực phẩm.
5. (Các) nhà vệ sinh, (các) khay tắm, (các) bồn tắm, giếng và bồn rửa phải được làm sạch thường xuyên và không để bụi bẩn, vết bẩn và mùi hôi.
6. Thuốc khử trùng sẽ được sử dụng để giữ cho nhà vệ sinh sạch sẽ và không có vi trùng.
7. Có xà phòng, khăn giấy vệ sinh và khăn sạch trong nhà vệ sinh.

Bảng 1: Đánh giá tính bền vững của dịch vụ ăn uống địa phương

(20 yêu cầu với 4 Tiêu chí đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ thực phẩm và đồ uống địa phương bao gồm trong gói)

06 Yêu cầu

về Quản lý chất lượng dịch vụ F&B

8. Thực đơn có sẵn với giá liên quan (nếu phù hợp).
9. Sử dụng tối đa thực phẩm tươi, được trồng hữu cơ và các nguyên liệu địa phương, bao gồm thịt và rau tươi, nhưng không có loại thịt nào bị pháp luật cấm.
10. Phục vụ các loại nước uống an toàn.
11. Dụng cụ ăn uống được rửa sạch sẽ trước và ngay sau khi sử dụng.
12. Thức ăn được đựng trong các vật đựng sạch sẽ, được bảo quản tốt.
13. Động vật (trong nhà và động vật gây hại) được giữ ngoài khu vực bảo quản thực phẩm, nấu nướng và ăn uống.

Bảng 1: Đánh giá tính bền vững của dịch vụ ăn uống địa phương

(20 yêu cầu với 4 Tiêu chí đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ thực phẩm và đồ uống địa phương bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu về Trao đổi kinh nghiệm

14. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống đảm bảo cơ hội cho khách du lịch tham gia vào các hoạt động nấu ăn và học các kỹ thuật nấu ăn truyền thống.
15. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống khuyến khích du khách chia sẻ công thức và kỹ thuật nấu ăn.

Bảng 1: Đánh giá tính bền vững của dịch vụ ăn uống địa phương

(20 yêu cầu với 4 Tiêu chí đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ thực phẩm và đồ uống địa phương bao gồm trong gói)

05 Yêu cầu về Nguyên tắc bền vững

16. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống phải tuyển dụng và sử dụng nhân viên từ cộng đồng địa phương.
17. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống có chính sách ưu đãi và tiền thưởng liên quan đến hiệu suất tốt và (hoặc) để tạo động lực cho nhân viên.
18. Các nhà cung cấp thực phẩm và đồ uống có góc thông tin và giới thiệu văn hóa.
19. Có chính sách bảo vệ môi trường (liên quan đến việc xử lý rác, nước thải, các biện pháp tiết kiệm năng lượng...)
20. Vệ sinh môi trường tại nơi cung cấp dịch vụ sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu

về Chính sách môi trường và hoạt động của khách sạn

1. Khách sạn có tuyên truyền thực hành chính sách môi trường cho nhân viên, khách hàng và nhà cung cấp để tham gia (áp phích, chữ ký email, v.v.).
2. Khách sạn phải thiết lập kế hoạch hành động môi trường để khuyến khích nhân viên, khách hàng và nhà cung cấp tham gia (kế hoạch bằng văn bản, đăng ký, thông báo tại lễ tân).
3. Khách sạn phải có bằng chứng về các hoạt động môi trường; Ví dụ, báo cáo tiết kiệm năng lượng hàng tháng, báo cáo tiết kiệm nước hàng tháng, kết quả quan trắc nước thải hàng tháng, thông tin giảm lượng chất thải rắn hàng tháng v.v.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu

về Sử dụng các sản phẩm Xanh

4. Các phòng, nhà hàng, sảnh v.v. chủ yếu được trang trí bằng các sản phẩm địa phương (rèm, vải, v.v.).
5. Khách sạn sử dụng các sản phẩm thực phẩm địa phương (50% các món ăn phải là địa phương).
6. Khách sạn phải sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường và có thể phân hủy sinh học (túi rác có thể phân hủy sinh học, nhựa tái chế và giấy, chất tẩy rửa và bột giặt 'thân thiện với môi trường' trong các thùng chứa có thể đổ lại được)

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

04 Yêu cầu

về Hợp tác với cộng đồng và các tổ chức Địa phương

7. Khách sạn phải thiết lập kế hoạch hoặc sắp xếp các hoạt động để cải thiện chất lượng cuộc sống, ví dụ như y tế và giáo dục ở các khu vực địa phương.
8. Khách sạn phải thiết lập các chương trình/ hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cộng đồng địa phương. (Báo cáo hoạt động)
9. Tổ chức phải hình thành một dự án hoặc thiết lập hoạt động để quảng bá truyền thống và văn hóa địa phương (Báo cáo hoạt động)
10. Khách sạn sẽ hỗ trợ hoặc tạo cơ hội việc làm cho cộng đồng địa phương của mình (% nhân viên người địa phương).

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu về Quản lý chất thải rắn

11. Khách sạn phải áp dụng các nguyên tắc 3R để quản lý chất thải rắn (giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế).
12. Tổ chức phải truyền thông thông qua thông báo công khai hoặc các hoạt động nội bộ để khuyến khích khách hàng của mình tham gia vào các chương trình quản lý chất thải.
13. Khách sạn phải có các hoạt động khuyến khích khách hàng hỗ trợ quản lý chất thải của khách sạn, ví dụ như đưa ra các lựa chọn sử dụng túi vải / nhựa có thể tái chế / phân hủy sinh học cho khách hàng.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu về Hiệu suất Năng lượng

14. Khách sạn phải sử dụng có chọn lọc các thiết bị và dụng cụ điện có hiệu quả tiết kiệm năng lượng, ví dụ, đèn chiếu sáng tiết kiệm năng lượng hoặc chấn lưu tổn thất thấp và các thiết bị khác được chứng nhận tiết kiệm năng lượng cao nhất được xếp hạng là NO.5.
15. Khách sạn phải khuyến khích nhân viên tham gia vào các hoạt động sử dụng năng lượng hiệu quả (áp phích, đào tạo, tài liệu hướng dẫn v.v.).
16. Khách sạn phải khuyến khích khách hàng tiết kiệm năng lượng, có thể sử dụng lời nhắc thân thiện về tiết kiệm năng lượng trong phòng nghỉ và bảng quảng cáo.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

04 Yêu cầu

về Hiệu quả sử dụng nước và chất lượng nước

17. Khách sạn phải sử dụng thiết bị vệ sinh nước hiệu quả như vòi tự động, bồn cầu xả kép dòng chảy thấp, v.v
18. Khách sạn phải quảng bá để khuyến khích khách hàng tham gia vào chiến dịch tiết kiệm nước, ví dụ như nhắc nhở thân thiện về tiết kiệm nước trong phòng khách và bảng quảng cáo.
19. Khách sạn phải đưa ra quy định về tiết kiệm nước và đề nghị khách hàng hợp tác, ví dụ, xác định tần suất thay ga trải giường và khăn tắm, v.v.
20. Khách sạn phải có kế hoạch dự phòng trong trường hợp lượng nước tiêu thụ không đạt tiêu chuẩn.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu

về Quản lý chất lượng Không khí (trong nhà và ngoài trời)

21. Khách sạn phải bố trí khu vực hút thuốc tách biệt khu trung tâm, treo biểu tượng.
22. Khách sạn phải thiết lập kế hoạch bảo trì máy phát điện và hệ thống điều hòa không khí. (Hồ sơ kế hoạch bảo trì).

02 Yêu cầu

về Xử lý và quản lý nước thải

23. Khách sạn phải cung cấp hệ thống xử lý nước thải phù hợp quy mô và hoạt động của khách sạn trong trường hợp không có hệ thống xử lý nước thải bên ngoài hỗ trợ.
24. Khách sạn phải lắp đặt hệ thống bể mỡ trong bếp, nhà hàng, khu vực nhiễm dầu mỡ.

Bảng 2: Đánh giá tính bền vững của khách sạn

(28 yêu cầu với 10 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các khách sạn bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu

về Quản lý việc thải bỏ chất độc hại và hóa chất

- 25. Khách sạn phải có một nơi an toàn cách ly với nhân viên và khách hàng của mình để lưu trữ các chất độc hại và nguy hiểm.
- 26. Khách sạn phải truyền đạt thông tin về quản lý xử lý chất thải nguy hại cho khách hàng và nhân viên khách sạn, ví dụ, sử dụng lời nhắc thân thiện, tài liệu quảng cáo, bảng quảng cáo, v.v.

02 Yêu cầu

về Tình trạng tổng thể, vệ sinh và sạch sẽ của khách sạn

- 27. Kết cấu phải ở tình trạng tốt, ổn định và an toàn như mái, tường, cửa, sàn, v.v.
- 28. Tất cả các phòng, nhà bếp và nhà vệ sinh phải được giữ sạch sẽ và không có mùi hôi, bụi bẩn, mạng nhện, v.v.

Bảng 3: Đánh giá tính bền vững của nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay)

(22 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các homestay bao gồm trong gói)

01 Yêu cầu về Chủ nhà

1. Người cung cấp nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê đã hoàn thành khóa học về dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

Bảng 3: Đánh giá tính bền vững của nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay)

(22 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các homestay bao gồm trong gói)

08 Yêu cầu

về Cơ sở lưu trú

2. Người cung cấp nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê đã hoàn thành khóa học về dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch. Kết cấu nhà trong tình trạng tốt và an toàn.
3. Thiết kế và vật liệu xây dựng phản ánh kiến trúc và bản sắc địa phương (hình ảnh)
4. (Các) phòng ngủ cho khách riêng biệt
5. Cung cấp đủ nước sạch trong nhà
6. Tối đa bốn (4) phòng ngủ được dành cho khách.
7. Bộ khăn trải giường sạch và mới cho tất cả khách hàng (hồ sơ giặt là)
8. Các tiện nghi cơ bản như quạt, bàn ghế, tủ đựng đồ nhỏ, gương, ổ cắm điện, màn hoặc lưới chống muỗi v.v.
9. Trang thiết bị phòng vệ sinh và phòng tắm căn bản.

Bảng 3: Đánh giá tính bền vững của nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay)

(22 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các homestay bao gồm trong gói)

01 Yêu cầu về Các hoạt động

10. Các hoạt động khuyến khích sự tham gia tương tác giữa cộng đồng địa phương và khách du lịch. (Tờ rơi cho du khách giải thích các hoạt động).

03 Yêu cầu về Quản lý

11. Tổ chức homestay có cấu trúc hệ thống với vai trò, trách nhiệm và đường truyền thông tin rõ ràng. (Sơ đồ tổ chức)
12. Người cung cấp nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê có cơ sở dữ liệu về khách, ví dụ như hồ sơ về lượt khách đến, xuất xứ, thời gian lưu trú, nhận xét, phản nản và đề xuất từ khách
13. Người cung cấp nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê đã cập nhật thông tin về tài nguyên du lịch trong làng và ở các khu vực xung quanh.

Bảng 3: Đánh giá tính bền vững của nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay)

(22 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các homestay bao gồm trong gói)

01 Yêu cầu về Địa điểm

14. Có biển chỉ dẫn rõ ràng hướng dẫn cho khách tới nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

08 Yêu cầu về Vệ sinh và mức độ sạch sẽ

15. Tất cả các buồng phòng, bếp và phòng vệ sinh đều sạch sẽ, ví dụ như không có mùi hôi, bụi, bẩn, và mạng nhện.
16. Xà phòng, dầu gội đầu, khăn giấy vệ sinh và khăn tắm sạch được cung cấp
17. Khu vực xung quanh không có rác vụn.
18. Không có nơi sinh sản của muỗi.
19. Đồ dùng bếp trong tình trạng tốt, sạch sẽ, để nơi khô ráo.
20. Các cá nhân tham gia chế biến thực phẩm có vệ sinh cá nhân tốt và trang phục phù hợp.
21. Nguyên liệu tươi được sử dụng trong chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ các nhà cung cấp địa phương. (Thư từ nhà cung cấp hoặc hóa đơn)
22. Có nước uống an toàn

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí
Đánh giá cho tất cả các cộng
đồng bao gồm trong gói)

04 Yêu cầu

về Thỏa thuận quản trị hiệu quả và minh bạch

1. Sản phẩm được quản lý bởi các thành viên cộng đồng địa phương thông qua một Ban du lịch được bầu với nhiệm kỳ tối đa 5 năm.
2. Yếu tố độc đáo khác biệt (USP) để bán hàng của làng được xác định
3. Các tài liệu quảng cáo, ví dụ như tập gấp, bảng thông tin, tấm lớn được xây dựng.
4. Hợp tác với chính quyền địa phương và các công ty lữ hành để tiếp thị.

01 Yêu cầu

về Thiết lập gói dịch vụ hợp pháp

5. Hoạt động hoặc sản phẩm được chính quyền cấp tỉnh và/hoặc cấp quốc gia công nhận.

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí
Đánh giá cho tất cả các cộng
đồng bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu

về Quản lý hiệu quả và minh bạch

6. Hoạt động hoặc sản phẩm xây dựng năng lực của cộng đồng trong việc cung cấp các gói dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ cho khách du lịch. (Đa số những người liên quan là người địa phương)
7. Hoạt động hoặc sản phẩm tối đa hóa việc sử dụng hàng hóa và dịch vụ do cộng đồng cung ứng (ít nhất 75% hàng hóa và dịch vụ do cộng đồng cung cấp)
8. Có hệ thống quản lý tài chính rõ ràng và các thành viên trong cộng đồng có thể tiếp cận được (bảng cân đối kế toán).

01 Yêu cầu

về Hợp tác hiệu quả

9. Khi tiến hành các hoạt động, hoạt động hoặc sản phẩm tránh các tác động tiêu cực đến các cộng đồng lân cận (không bị các cộng đồng lân cận phản nản).

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí
Đánh giá cho tất cả các cộng
đồng bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu

về Duy trì phẩm giá con người

10. Du lịch tình dục, buôn bán ma túy, buôn bán người, bóc lột lao động trẻ em không được dung thứ hoặc ủng hộ một cách rõ ràng hoặc ẩn ý (có bằng hiệu).
11. Hoạt động hoặc sản phẩm thúc đẩy bình đẳng giới và hòa nhập xã hội (nam và nữ bình đẳng/ đa dạng xuất xứ cho người lao động).

02 Yêu cầu

về Chia sẻ công bằng lợi ích và chi phí

12. Tồn tại các thỏa thuận chia sẻ lợi ích rõ ràng và được thống nhất (tài liệu)
13. Có quỹ phát triển cộng đồng tồn tại được sử dụng hoặc các sáng kiến mang lại lợi ích cho cả cộng đồng. (Bảng cân đối kế toán)

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các cộng đồng bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu liên kết kinh tế khu vực

14. Đa số việc làm trong hoạt động/ sản phẩm do các thành viên cộng đồng địa phương đảm nhận thực hiện.
15. Các sản phẩm và dịch vụ có nguồn gốc địa phương/ trong vùng chiếm đa số trong hoạt động/ sản phẩm.
16. Các sản phẩm của cộng đồng địa phương được ưu tiên sử dụng hơn hàng nhập khẩu (ví dụ: đồ lưu niệm sản xuất trong nước).

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các cộng đồng bao gồm trong gói)

03 Yêu cầu

về Duy trì tính toàn vẹn văn hóa và làm giàu các truyền thống văn hóa có giá trị

17. Các tài sản văn hóa có ý nghĩa đối với cộng đồng địa phương và các truyền thống văn hóa có giá trị được xác định, lập thành văn bản và xác nhận bởi các cộng đồng có liên quan (tài liệu / báo cáo).
18. Có chương trình thể hiện một cách chân thực, nâng cao và lưu giữ các truyền thống văn hóa địa phương theo hướng bảo vệ tính toàn vẹn, bản sắc và các giá trị văn hóa.
19. Các hành động thực tế đảm bảo rằng tất cả các quy tắc, quy định và pháp luật liên quan đến bảo vệ văn hóa và di sản được thi hành (Liệt kê các hành động thực tế).

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các cộng đồng bao gồm trong gói)

01 Yêu cầu

về Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên

20. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các địa điểm nhạy cảm về môi trường và ý nghĩa với cộng đồng được xác định, lập kế hoạch, lập thành văn bản và xác nhận bởi các cộng đồng có liên quan.

03 Yêu cầu

về Hoạt động bảo vệ môi trường

21. Có một hệ thống quản lý chất thải rắn phù hợp tại địa phương áp dụng các nguyên tắc tránh, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và xử lý hợp vệ sinh đối với chất thải khó phân hủy (ví dụ: làm phân hữu cơ).
22. Quản lý nước thải phù hợp với địa phương sử dụng các công nghệ giảm thiểu rủi ro đối với sức khỏe con người và tác động đến môi trường. (Công nghệ nào?)
23. Các hành động thực tế đảm bảo rằng tất cả các quy tắc, quy định và pháp luật liên quan đến bảo vệ văn hóa và di sản được thi hành (Liệt kê các hành động thực tế).

Bảng 4: Đánh giá tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng địa phương

(26 yêu cầu với 12 Tiêu chí Đánh giá cho tất cả các cộng đồng bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu

về Tương tác giữa khách và cộng đồng địa phương

24. Thông tin về môi trường và văn hóa được bao gồm trong nội dung diễn giải về cộng đồng và môi trường xung quanh.
25. Các chính sách và hành động đảm bảo an toàn và an ninh cho du khách

01 Yêu cầu

về Tính bền vững của sự tham gia của cộng đồng trong gói dịch vụ

26. Xác định giá cả minh bạch và công bằng cho du khách với lợi nhuận đủ để đầu tư lại cho cộng đồng. (Kế hoạch kinh doanh)

Bảng 5: Đánh giá tính bền vững hướng dẫn viên địa phương & nhà điều hành tour

(21 yêu cầu với 04 Tiêu chí Đánh giá cho Hướng dẫn viên địa phương và đơn vị điều hành tour bao gồm trong gói)

04 Yêu cầu

về Đảm bảo chất lượng và chuyên môn của hướng dẫn viên địa phương

1. Hướng dẫn viên địa phương được tuyển dụng dựa trên trình độ kiến thức, sức khỏe thể chất và thể lực phù hợp cho các hoạt động được đề xuất.
2. Hướng dẫn viên địa phương có hoặc có thể chứng minh cam kết phát triển kiến thức tốt về môi trường và văn hóa địa phương; bao gồm lịch sử, truyền thống văn hóa, địa lý, động thực vật và các địa điểm văn hóa/ di sản, và các nguyên tắc du lịch bền vững.
3. Hướng dẫn viên địa phương tạo điều kiện cho du khách có những trải nghiệm phù hợp với môi trường, xã hội và văn hóa nhằm bảo vệ các giá trị và tài nguyên thiên nhiên, văn hóa.
4. Hướng dẫn viên địa phương được tiếp cận với các cơ hội đào tạo và nâng cao năng lực đang thực hiện để nâng cao kỹ năng và kiến thức của họ.

Bảng 5: Đánh giá tính bền vững hướng dẫn viên địa phương & nhà điều hành tour

(21 yêu cầu với 04 Tiêu chí Đánh giá cho Hướng dẫn viên địa phương và đơn vị điều hành tour bao gồm trong gói)

05 Yêu cầu

về Cam kết tối thiểu đối với các tiêu chuẩn và quy định du lịch cộng đồng của ASEAN

5. Hướng dẫn viên địa phương cam kết không ngừng học hỏi và nâng cao kỹ năng giao tiếp của họ, đặc biệt là trong lĩnh vực hướng dẫn phiên dịch.
6. Hướng dẫn viên địa phương áp dụng các thực hành đạo đức và thân thiện với du khách, và tự hào về việc đại diện cho cộng đồng của họ.
7. Hướng dẫn viên địa phương đóng góp vào việc bảo vệ và trình bày các tài sản và truyền thống tự nhiên và văn hóa của cộng đồng bằng cách cung cấp các hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức về văn hóa và môi trường tự nhiên cho du khách và cộng đồng chủ nhà
8. Hướng dẫn viên địa phương tuân theo tất cả các chính sách và quy tắc ứng xử đã được CBT phê duyệt liên quan đến an toàn và an ninh của du khách.
9. Hướng dẫn viên địa phương cung cấp dịch vụ chất lượng và phù hợp với tiêu chuẩn do ASEAN phát triển nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ hướng dẫn.

Bảng 5: Đánh giá tính bền vững hướng dẫn viên địa phương & nhà điều hành tour

(21 yêu cầu với 04 Tiêu chí Đánh giá cho Hướng dẫn viên địa phương và đơn vị điều hành tour bao gồm trong gói)

06 Yêu cầu

về Quản lý các tour du lịch và các hoạt động đảm bảo chất lượng

10. Hoạt động theo các mục tiêu, hướng dẫn, quy định và quy tắc ứng xử của sáng kiến CBT.
11. Được đánh giá tốt trên các diễn đàn du lịch trực tuyến.
12. Có thể đặt tour trên nền tảng trực tuyến.
13. Có lưu lại thông tin về du khách trong các chuyến tham quan, bao gồm cả thời gian khởi hành và quay lại.
14. Du khách được thông báo về hành trình tham quan, mức độ khó khăn, các nguy cơ có thể xảy ra, các biện pháp phòng ngừa an toàn và các quy định hoặc quy tắc áp dụng cho hành vi của họ trong chuyến tham quan.
15. Có một hệ thống kiểm soát và cải tiến chất lượng, bao gồm hệ thống phản hồi của du khách về trải nghiệm tham quan/ hoạt động và du khách được khuyến khích tích cực tham gia vào quá trình phản hồi.

Bảng 5: Đánh giá tính bền vững hướng dẫn viên địa phương & nhà điều hành tour

(21 yêu cầu với 04 Tiêu chí Đánh giá cho Hướng dẫn viên địa phương và đơn vị điều hành tour bao gồm trong gói)

06 Tiêu chuẩn

về Đóng góp của Nhà điều hành tour trong việc bảo vệ cộng đồng và thiên nhiên

16. Giảm thiểu giao thông cơ giới, đặc biệt là trong các khu vực trung tâm.
17. Xử lý toàn bộ chất thải rắn phát sinh từ các bao bì đưa vào khu vực trung tâm.
18. Điều hành tour, nhân viên và khách hàng đóng góp hoặc tham gia vào công việc phát triển địa phương (ví dụ: các dự án làng, giáo dục, bảo trì đường địa phương, v.v.).
19. Điều hành tour giải thích các quy tắc ứng xử cho khách hàng, nhấn mạnh trách nhiệm của khách là đối xử với người dân địa phương một cách tôn trọng, và tránh hủy hoại môi trường.
20. Nhân viên điều hành tour được đào tạo về sơ cứu, bao gồm cả hô hấp nhân tạo.
21. Có báo cáo khảo sát về sự hài lòng của khách để có thể cải thiện chất lượng tour.

Bảng 6: Đánh giá tính bền vững của nhà vệ sinh công cộng ASTA

(28 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho Nhà vệ sinh công cộng bao gồm trong gói)

01 Yêu cầu

về Lối vào nhà vệ sinh

1. Biển báo rõ ràng và có thể nhìn thấy rõ từ xa. Lối vào sạch sẽ, gọn gàng.

09 Yêu cầu chung

2. Tường, trần sạch sẽ, khô ráo, không bị bong tróc, không có rác.
3. Sàn và tường sạch sẽ, nguyên vẹn, khô ráo.
4. Không có mùi hôi trong nhà vệ sinh.
5. Thông gió/ khe hở để lưu thông không khí được đặt đúng vị trí và đáp ứng chức năng.
6. Có bố trí đặt Hộp nhận góp ý và tài liệu đào tạo.
7. Các tiện nghi cơ bản được cung cấp (ví dụ: giấy vệ sinh, xà phòng, thùng, gương, khăn giấy, v.v.)
8. Các biện pháp tiết kiệm tài nguyên và nước (vòi cảm biến, ánh sáng tự nhiên, v.v.)
9. Hệ thống xử lý nước thải và quản lý chất thải được chính quyền địa phương phê chuẩn thông qua.
10. Tính riêng tư: lối vào kiểu mê cung, bồn tiểu treo và chia khoang vệ sinh cá nhân.

Bảng 6: Đánh giá tính bền vững của nhà vệ sinh công cộng ASTA

(28 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho Nhà vệ sinh công cộng bao gồm trong gói)

04 Yêu cầu về Khu vực rửa

11. Vòi, máy sấy tay, thùng rác đã được lắp đặt đúng chỗ và đang hoạt động.
12. Các phụ kiện cố định và hệ thống ống nước không rò rỉ, không bị hỏng.
13. Máy rút khăn giấy/ xà phòng đã được lắp đặt đúng chỗ, đang hoạt động và được làm đầy.
14. Khu vực rửa tổng thể sạch sẽ, khô ráo, ngăn nắp, không vứt rác bừa bãi.

Bảng 6: Đánh giá tính bền vững của nhà vệ sinh công cộng ASTA

(28 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho Nhà vệ sinh công cộng bao gồm trong gói)

09 Yêu cầu về Nhà vệ sinh

15. Cửa khoang vệ sinh cá nhân sạch sẽ, hoạt động tốt và có chốt; khóa/chốt còn nguyên vẹn
16. WC có bệ xí và nắp đậy.
17. Móc áo được lắp đặt đúng chỗ và nguyên vẹn.
18. Bồn cầu/ xí bệt và bệ ngồi còn nguyên vẹn, không tắc nghẽn, không bị ố vàng.
19. Sàn khoang vệ sinh cá nhân gọn gàng, sạch sẽ và khô ráo.
20. Xả bằng tay hoặc xả tự động, sạch sẽ và đang hoạt động đúng chức năng.
21. Hộp đựng giấy vệ sinh còn nguyên vẹn và được bổ sung.
22. Thùng đựng đồ vệ sinh (không mở bằng tay và có bàn đạp chân) có lót được đặt đúng vị trí, khô ráo, sạch sẽ, được khử trùng, không mùi, nguyên vẹn.
23. Thùng rác (không mở bằng tay và có bàn đạp chân) có lót được đặt đúng vị trí, khô ráo, sạch sẽ, được khử trùng, không mùi, nguyên vẹn.

Bảng 6: Đánh giá tính bền vững của nhà vệ sinh công cộng ASTA

(28 yêu cầu với 06 Tiêu chí Đánh giá cho Nhà vệ sinh công cộng bao gồm trong gói)

02 Yêu cầu về Bồn tiểu

- 24. Bồn tiểu còn nguyên vẹn, không tắc nghẽn, không bị ố vàng.
- 25. Xả bằng tay hoặc xả tự động, sạch sẽ và đang hoạt động đúng chức năng

03 Yêu cầu về Sự an toàn

- 26. Đèn chiếu sáng bên trong và bên ngoài được đặt đúng vị trí và đang hoạt động đúng chức năng.
- 27. Có camera CCTV / tuần tra phù hợp.
- 28. Tường và trần nguyên vẹn, không bị nứt

Bảng 7: Điểm thưởng

(18 yêu cầu với 02 Tiêu chí về Quản lý điểm đến và tiện ích cho người khuyết tật)

✓ 14 Yêu cầu về Quản lý điểm đến

1. Chiến lược điểm đến bền vững	Có kế hoạch hoặc chiến lược nhiều năm được xây dựng với sự tham gia của công chúng
2. Tổ chức quản lý điểm đến	Khu vực công và khu vực tư có tham gia vào tổ chức và hợp tác trong lĩnh vực du lịch
3. Vận hành	Các tiến trình thủ tục làm giảm tác động của du lịch đã được cấp kinh phí và triển khai
4. Quản lý tính mùa vụ trong du lịch	Có chiến dịch đặc biệt để thực hiện marketing cho các sự kiện ngoài mùa vụ và thu hút khách đến quanh năm

Bảng 7: Điểm thưởng

(18 yêu cầu với 02 Tiêu chí về Quản lý điểm đến và tiện ích cho người khuyết tật)

5. Đáp ứng với biến đổi khí hậu	Có chương trình đào tạo và nâng cao nhận thức cho công chúng, các doanh nghiệp du lịch và khách du lịch về biến đổi khí hậu
6. Tổng hợp thống kê các tài nguyên, tài sản và nơi hấp dẫn du lịch	Có bản tổng hợp thống kê hiện hành, phân loại các tài nguyên, tài sản và nơi hấp dẫn du lịch bao gồm cả thiên nhiên và văn hóa
7. Quy định về quy hoạch	Có các hướng dẫn, quy định và (hoặc) chính sách về quy hoạch hoặc phân vùng nhằm bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa
8. Tiếp cận cho mọi đối tượng	Có giải pháp tiếp cận cho mọi đối tượng, trong đó bố trí cơ sở lưu trú phù hợp với người khuyết tật
9. Mua lại tài sản	Chính sách hoặc luật pháp xem xét các quyền của người bản địa, đảm bảo tham vấn cộng đồng và chỉ cho phép tái định cư khi có sự đồng ý và (hoặc) đền bù hợp lý

Bảng 7: Điểm thưởng

(18 yêu cầu với 02 Tiêu chí về Quản lý Điểm đến và tiện ích cho người khuyết tật)

10. Sự hài lòng của du khách	Thu thập và báo cáo công khai dữ liệu về mức độ hài lòng của du khách
11. Tiêu chuẩn bền vững	Giám sát việc tham gia kinh doanh du lịch trong chứng nhận du lịch hoặc hệ thống quản lý môi trường
12. An toàn và bảo mật	Các biện pháp phòng ngừa an toàn như trạm sơ cứu tại các bãi biển/ địa điểm thu hút khách du lịch
13. Xử lý tình huống khẩn cấp	Có kế hoạch ứng phó khẩn cấp với sự tham gia của khu vực tư nhân và bao gồm các thông tin liên lạc trong và sau khi xảy ra khủng hoảng hoặc khẩn cấp
14. Quảng bá	Thông điệp quảng bá phải chính xác như trong mô tả về sản phẩm dự thi và dịch vụ liên quan

Bảng 7: Điểm thưởng

(18 yêu cầu với 02 Tiêu chí về Quản lý điểm đến và tiện ích cho người khuyết tật)

✓ 04 Yêu cầu về Tiếp cận điểm đến cho những người già, người khuyết tật, người yếu thể về hành vi

15. Người khó khăn vận động	Có cơ sở vật chất, dịch vụ và nhân sự hỗ trợ người khuyết tật vận động, người đi xe lăn, người già
16. Người hạn chế khả năng nhìn, khiếm thị	Có cơ sở vật chất, dịch vụ và nhân sự hỗ trợ người khiếm thị, mắt kém
17. Người hạn chế khả năng nghe	Có cơ sở vật chất, dịch vụ và nhân sự hỗ trợ người khiếm thính, khả năng nghe kém
18. Người hạn chế về tâm thần, trí não	Có cơ sở vật chất, dịch vụ và nhân sự hỗ trợ người hạn chế về tâm thần, trầm cảm...

ĐẠT GIẢI THƯỞNG ASTA



Sản phẩm tham quan TP Huế - 1 điểm đến 5 di sản của Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế nhận Giải thưởng Sản phẩm du lịch bền vững thành thị giai đoạn 2022 - 2024



Khu bảo tồn làng nhà sàn dân tộc sinh thái Thái Hải (Thái Nguyên) nhận Giải thưởng Sản phẩm du lịch bền vững nông thôn giai đoạn 2022 - 2024



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC DU LỊCH QUỐC GIA VIỆT NAM

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!



vietnamtourism.gov.vn | vietnam.travel